

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
XI MĂNG PHÚ THỌ**  
Số: 16/ICV-XMPT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

\*\*\*\*\*

V/v: Giải trình chênh lệch LNST

6 tháng đầu năm 2021

Thanh Ba, ngày 14 tháng 08 năm 2021

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty CP xi măng Phú Thọ xin giải trình LNST lãi; có sự chênh lệch kỳ này, kỳ trước và các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo Văn phòng Công ty 6 tháng đầu năm 2021( sau soát xét) như sau:

**I. Báo cáo tài chính tổng hợp:**

***1. Giải trình LNST lỗ và chênh lệch 6 tháng đầu năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2020:***

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	141.603	120.981	20.622	17,05
Các khoản giảm trừ	231	341	(110)	(32,30)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	141.372	120.640	20.732	17,19
Giá vốn hàng bán	122.120	118.510	3.610	3,05
Lợi nhuận gộp về bán hàng CCDV	19.252	2.130	17.123	804,04
Doanh thu hoạt động tài chính	0,5	0,8	(0,29)	(37,60)
Chi phí tài chính	14.051	12.029	2.022	16,81
Chi phí bán hàng	1.604	4.029	(2.425)	(60,19)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.797	7.199	2.598	36,08
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.199)	(21.127)	14.928	(70,66)
Thu nhập khác	3,3	27	(24)	(87,56)
Chi phí khác	87	-	87	-
Lợi nhuận khác	(83)	27	(110)	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(6.283)	(21.100)	14.818	(70,22)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(6.283)	(21.100)	14.818	(70,22)

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty lỗ 6.283 triệu đồng giảm lỗ 14.818 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020 ( lỗ 21.100 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2021 là: 141.372 triệu đồng tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 (120.640 triệu đồng) là: 17,19% tương ứng với 20.732 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của 6 tháng đầu năm 2021 là: 164.116,27 tấn xi măng các loại tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 (133.816,56 tấn) tương đương tăng 22,64 %. Giá vốn hàng bán tăng từ 118.510 triệu đồng của 6 tháng đầu năm 2020 lên 122.120 triệu đồng 6 tháng đầu năm 2021( tăng 3,05 % tương ứng tăng 3.610 triệu đồng). Từ những yếu tố trên làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ của 6 tháng đầu năm 2021 tăng 17.123 triệu đồng.

+ Cuối năm 2020, Công ty đã đưa vào sử dụng hệ thống băng tải xi măng xuất thẳng đã tiết kiệm được một phần chi phí vận chuyển bốc xếp. Chi phí bán hàng của 6 tháng đầu năm 2021 là: 1.604 triệu đồng giảm 2.425 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020( 4.029 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2021 (9.797 triệu đồng) tăng 2.598 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020 (7.199 triệu đồng). Chi phí tài chính tăng 2.022 triệu đồng. Từ các yếu tố trên, làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 là: 14.928 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác giảm 110 triệu đồng làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 6 tháng đầu năm 2021 tăng 14.818 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020.

## **2. Giải trình về các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên:**

\* Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.

\* Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập đầy đủ cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ mức tổn thất có thể xảy ra theo thời gian quá hạn nợ và đánh giá, ước tính của Ban Tổng giám đốc. Đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán, chúng tôi đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi, đồng thời chúng tôi vẫn có phát sinh giao dịch trong năm 2021 với các đơn vị mà còn tồn số dư công nợ. Các



khoản công nợ này sẽ được chúng tôi thu hồi trong năm 2021. Do đó, chúng tôi xét thấy chưa cần phải trích lập dự phòng bổ sung.

\* Liên quan đến nghĩa vụ phải trả các nhà cung cấp đã được chúng tôi xem xét và làm việc với các bên có liên quan để có thể giãn tiến độ thanh toán. Đồng thời, chúng tôi cũng đang tích cực trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện trả dần các khoản nợ. Chúng tôi tin rằng, với nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và trong đàm phán với các nhà cung cấp thì chúng tôi sẽ không bị lâm vào tình trạng mất khả năng hoạt động liên tục do chậm thanh toán.

\* Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận đối với toàn bộ các khoản công nợ phải thu, phải trả, các khoản đầu tư. Chúng tôi cam kết các khoản nợ phải thu, nợ phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính phản ánh đúng quyền lợi và nghĩa vụ của khách hàng và các nhà cung cấp.

\* Đối với chi phí khấu hao TSCĐ, Công ty đang thực hiện trích khấu hao theo đúng phương pháp tính khấu hao đã đăng ký. Công ty nhận thấy chi phí khấu hao tài sản đã trích trong năm 2021 là phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

\* Chúng tôi nhận thấy tại thời điểm 30/06/2021, Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là: 449.109 tỷ đồng, lũy kế đến 30/06/2021 là 310.301 tỷ đồng vượt quá vốn đầu tư của chủ sở hữu. Tuy nhiên, do hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới với các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh. Do vậy, Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

## **II. Báo cáo tài chính văn phòng Công ty:**

### ***1. Giải trình LNST lỗ và chênh lệch 6 tháng năm 2021 và 6 tháng năm 2020:***

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>141.603</b>	<b>120.981</b>	<b>20.622</b>	<b>17,05</b>
Các khoản giảm trừ	231	341	(110)	(32,30)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	141.372	120.640	20.732	17,19
Giá vốn hàng bán	122.120	118.510	3.610	3,05
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng CCDV</b>	<b>19.252</b>	<b>2.130</b>	<b>17.123</b>	<b>804,04</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	0,5	0,8	(0,29)	(37,60)
Chi phí tài chính	14.051	12.029	2.022	16,81
Chi phí bán hàng	1.604	4.029	(2.425)	(60,19)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.797	7.199	2.598	36,08
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(6.199)</b>	<b>(21.127)</b>	<b>14.928</b>	<b>(70,66)</b>
Thu nhập khác	3,3	27	(24)	(87,56)
Chi phí khác	87	-	87	-
Lợi nhuận khác	(83)	27	(110)	-
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(6.283)</b>	<b>(21.100)</b>	<b>14.818</b>	<b>(70,22)</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>(6.283)</b>	<b>(21.100)</b>	<b>14.818</b>	<b>(70,22)</b>

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty lỗ 6.283 triệu đồng giảm lỗ 14.818 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020 ( lỗ 21.100 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2021 là: 141.372 triệu đồng tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 (120.640 triệu đồng) là: 17,19% tương ứng với 20.732 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của 6 tháng đầu năm 2021 là: 164.116,27 tấn xi măng các loại tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 ( 133.816,56 tấn) tương đương tăng 22,64 %. Giá vốn hàng bán tăng từ 118.510 triệu đồng của 6 tháng đầu năm 2020 lên 122.120 triệu đồng 6 tháng đầu năm 2021( tăng 3,05 % tương ứng tăng 3.610 triệu đồng). Từ những yếu tố trên làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ của 6 tháng đầu năm 2021 tăng 17.123 triệu đồng.

+ Cuối năm 2020, Công ty đã đưa vào sử dụng hệ thống băng tải xi măng xuất thẳng đã tiết kiệm được một phần chi phí vận chuyển bốc xếp. Chi phí bán hàng của 6 tháng đầu năm 2021 là: 1.604 triệu đồng giảm 2.425 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020( 4.029 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2021 (9.797 triệu đồng) tăng 2.598 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020 (7.199 triệu đồng). Chi phí tài chính tăng 2.022 triệu đồng. Từ các yếu tố trên, làm cho lợi



nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với 6 tháng đầu năm 2020 là: 14.928 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác giảm 110 triệu đồng làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 6 tháng đầu năm 2021 tăng 14.818 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2020.

## **2. Giải trình về các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên:**

\* Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.

\* Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập đầy đủ cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ mức tổn thất có thể xảy ra theo thời gian quá hạn nợ và đánh giá, ước tính của Ban Tổng giám đốc. Đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán, chúng tôi đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi, đồng thời chúng tôi vẫn có phát sinh giao dịch trong năm 2021 với các đơn vị mà còn tồn số dư công nợ. Các khoản công nợ này sẽ được chúng tôi thu hồi trong năm 2021. Do đó, chúng tôi xét thấy chưa cần phải trích lập dự phòng bổ sung.

\* Liên quan đến nghĩa vụ phải trả các nhà cung cấp đã được chúng tôi xem xét và làm việc với các bên có liên quan để có thể giãn tiến độ thanh toán. Đồng thời, chúng tôi cũng đang tích cực trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện trả dần các khoản nợ. Chúng tôi tin rằng, với nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và trong đàm phán với các nhà cung cấp thì chúng tôi sẽ không bị lâm vào tình trạng mất khả năng hoạt động liên tục do chậm thanh toán.

\* Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận đối với toàn bộ các khoản công nợ phải thu, phải trả, các khoản đầu tư. Chúng tôi cam kết các khoản nợ phải thu, nợ phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính phản ánh đúng quyền lợi và nghĩa vụ của khách hàng và các nhà cung cấp.

\* Đối với chi phí khấu hao TSCĐ, Công ty đang thực hiện trích khấu hao theo đúng phương pháp tính khấu hao đã đăng ký. Công ty nhận thấy chi phí khấu hao tài

sản đã trích trong năm 2021 là phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

\* Chúng tôi nhận thấy tại thời điểm 30/06/2021, Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là: 449.931 tỷ đồng, lũy kế đến 30/06/2021 là 311.379 tỷ đồng vượt quá vốn đầu tư của chủ sở hữu. Tuy nhiên, do hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới với các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh. Do vậy, Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021 vẫn được lập trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

Trên đây là giải trình của Công ty CP xi măng Phú Thọ, đề nghị Ủy ban chứng khoán nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT (B/c);
- Ban Kiểm Soát (B/c);
- Lưu VP.

  
**CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Trần Xuân Đạt*